

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU KÈ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST

Ngày: 12-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Sơn Hương;

Bà Trần Thị Thúy Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Chí Điền là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Văn K; Giới tính: Nam; Sinh năm 1987, tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp T C, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Huỳnh Văn C, sinh năm: 1959; Họ và tên mẹ: Trương Thị T, sinh năm: 1960; Vợ: Nguyễn Thị Ốc Đ, sinh năm: 1984; Con ruột: 02 người (nữ), cùng sinh năm 2007; Anh, chị, em ruột: 03 người (02 nam, 01 nữ) lớn nhất sinh là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1996. Nhân thân: vào ngày 16/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xử phạt 01 năm tù về hành vi trộm cắp tài sản (đã xóa án tích).

Tiền án: Không. Tiền sự: 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 09/10/2019 bị Công an huyện Cầu Kè ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.000.000 đồng. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/10/2019 cho đến nay (có mặt).

Bị hại:

1. Ông Sơn Sô P, sinh năm 1969 (có mặt);

Địa chỉ: Khóm , thị trấn C, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

2. Ông Nguyễn Minh U, sinh năm 1974 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp 2, xã P, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

3. Bà Thạch Thị V , sinh năm 1961 (vắng có đơn).

Địa chỉ: Ấp O, xã C, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

Người làm chứng: Ông Trần Văn D , sinh năm 1968 (vắng).

Địa chỉ: Ấp K, xã H, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

Người phiên dịch: Ông Thạch Quone - Phó Hiệu trưởng trường phổ thông dân tộc nội trú huyện Cầu Kè.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 12 giờ ngày 15/10/2019 Nguyễn Văn Út, sinh năm 1978, cư trú ấp 4, xã Thạnh Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh điện thoại rủ bị cáo Huỳnh Văn K trộm chó bán lấy tiền tiêu xài thì bị cáo Kiệm đồng ý. Sau đó, ông Trần Văn Dừa gọi điện thoại cho bị cáo Kiệm để hỏi việc bị cáo Kiệm có đi trộm chó không và thỏa thuận khi bị cáo Kiệm trộm chó có được thì ông Dừa sẽ mua với giá 30.000 đồng/01kg. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn Út điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter màu đỏ - đen, biển số 84K1-287.54 đến nhà của bị cáo Kiệm. Lúc này, bị cáo Kiệm đã chuẩn bị sẵn 01 bộ dụng cụ kích điện (súng tự chế) mang theo để bắn trộm chó, 01 cuộn băng keo đen. Sau đó, Nguyễn Văn Út điều khiển xe mô tô chở bị cáo Kiệm ngồi phía sau lưu thông trên tuyến đường nhựa từ ấp T C, xã T, huyện C đến huyện Cầu Kè để thực hiện việc bắn trộm chó, nếu phát hiện có chó ở cặp lộ thì Út giảm tốc độ xe mô tô để bị cáo Kiệm dùng súng tự chế bắn chó, nếu bắn trúng chó bị cáo Kiệm xuống xe và dùng băng keo đen quấn quanh miệng chó rồi bỏ vào bao nylon để lên phía trước xe mô tô. Khi điều khiển xe đến đoạn đường thuộc ấp 2, xã Phong Thạnh bị cáo Kiệm và Út phát hiện 01 con chó lông màu đen ở cặp lộ, Út điều khiển xe mô tô chậm lại, bị cáo Kiệm sử dụng bộ dụng cụ kích điện bắn trúng vào con chó làm con chó bị bất tỉnh, bị cáo Kiệm xuống xe quấn băng keo quanh miệng con chó rồi bỏ vào bao ny lon rồi để phía trước xe mô tô. Sau đó, Út tiếp tục điều khiển xe mô tô hướng về xã Ninh Thới, huyện Cầu Kè. Khi điều khiển xe trên tuyến Tỉnh lộ 915 đoạn thuộc ấp Mỹ Văn, xã Ninh Thới thì phát hiện 01 con chó lông màu vàng ở cặp lộ nên bị cáo Kiệm dùng bộ dụng cụ kích điện bắn chó. Sau khi bắn được chó, Út tiếp tục điều khiển xe mô tô đến đoạn đường gần cống Rạch Rum thuộc ấp Trà Điều, xã Ninh Thới, huyện Cầu Kè thì phát hiện cho chó lông màu đen ở cặp lộ, bị cáo Kiệm sử dụng bộ dụng cụ để bắn chó. Sau đó, Út điều khiển xe mô tô đến đoạn lộ nhựa thuộc ấp Ô Mịch, xã Châu Điện, huyện Cầu Kè thì phát hiện 01 con chó lông màu đen - trắng ở cặp lộ, bị cáo Kiệm dùng bộ dụng cụ kích điện bắn trộm chó. Sau khi trộm được 04 con chó Út tiếp tục điều khiển xe mô tô đến đoạn lộ đal thuộc ấp Sóc Ruộng, xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè thì phát hiện con chó màu vàng ở cặp lộ nên bị cáo Kiệm sử dụng bộ dụng cụ để bắn trộm chó. Sau đó, Nguyễn Văn Út điều khiển xe mô tô chở bị cáo Kiệm đến nhà của ông Dừa để bán số chó vừa trộm được. Khi đến trước nhà của ông Dừa, bị cáo Kiệm xuống xe bỏ lại bộ dụng cụ kích điện ở bên ngoài cùng với Út. Bị cáo Kiệm điều khiển xe mô tô chở số chó trộm được vào nhà của ông Dừa để bán. Trong lúc bị cáo Kiệm đang bán số chó vừa trộm được cho ông Dừa thì bị Công an xã Hựu Thành, huyện Trà Ôn bắt quả tang. Nhận thấy, bị cáo Kiệm và Nguyễn Văn Út thực hiện hành vi

trộm cắp trên địa bàn huyện Cầu Kè nên Công an xã Hựu Thành đã giao lại đối tượng và tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè (BL: 97-98, 143-144, 169-172).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè tiến hành kiểm tra trọng lượng, chụp ảnh vật chứng và tiến hành tiêu hủy. Tiến hành làm việc với bị cáo Huỳnh Văn K, bị cáo Kiệm đã thừa nhận hành vi phạm tội (BL: 79-84, 101, 102).

Ngày 16/10/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản là 05 con chó có tổng khối lượng là 65,8kg. Ngày 17/10/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cầu Kè có Bản kết luận định giá tài sản số: 18/BKL-HĐĐG xác định số tài sản bị mất trộm có giá 3.290.000 đồng, tức là mỗi 01kg được định giá 50.000 đồng (BL: 87-89).

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành tìm kiếm chủ sở hữu của 05 con chó mà bị cáo Kiệm và Nguyễn Văn Út trộm được. Quá trình xác minh, nhận dạng xác định được chủ sở hữu của 03 con chó gồm:

- 01 con chó đực, lông màu vàng, trọng lượng 11,8 kg, trị giá 590.000 đồng của ông Sơn Sô Phách (BL: 58-64).

- 01 con chó đực, lông màu đen, trọng lượng 16 kg, trị giá 800.000 đồng của ông Nguyễn Minh Út (BL: 65-71).

- 01 con chó đực, lông màu đen - trắng, trọng lượng 12 kg, trị giá 600.000 đồng của bà Thạch Thị Vu (BL: 72-78).

Đối với 02 con chó còn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè ra thông báo tìm kiếm nhưng đến nay vẫn chưa tìm gặp (BL: 17, 134-135).

Căn cứ vào lời trình bày của bị cáo Kiệm, ông Trần Văn Dừa cùng Bản kết luận định giá tài sản, xác định số tiền mà bị cáo Kiệm, Nguyễn Văn Út, và ông Dừa trộm cắp có được là 1.990.000 đồng chưa đủ định lượng cấu thành tội trộm cắp tài sản. Nhưng qua xác minh, thu thập tài liệu xác định vào ngày 09/10/2019 bị cáo Huỳnh Văn K đã bị Công an huyện Cầu Kè ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền 2.000.000 đồng, bị cáo chưa nộp phạt, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Do đó, hành vi của bị cáo Huỳnh Văn K đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Văn Út do chỉ xác định được chủ sở hữu của 03 con chó với tổng số tiền 1.990.000 đồng nên hành vi của Nguyễn Văn Út chưa cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” mà chỉ vi phạm quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Qua xác minh Nguyễn Văn Út đã bỏ trốn khỏi địa phương do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè chưa làm việc nên chưa đủ căn cứ để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn Út (BL: 129-130, 132).

Đối với ông Trần Văn Dừa có hứa hẹn với bị cáo Kiệm về việc sẽ mua chó khi bị cáo Kiệm trộm cắp được. Do đó, ông Dừa đồng phạm với bị cáo Huỳnh Văn

K về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền 1.990.000 đồng, chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Ngày 13/12/2019, Công an huyện Cầu Kè đã ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng đối với ông Trần Văn Dừa (BL: 117-118).

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội (điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

Vật chứng vụ án:

- Bộ dụng cụ kích điện, khi bị cáo Huỳnh Văn K điều khiển xe mô tô chở số chó vừa trộm được để đem đi bán, Nguyễn Văn Út đứng ở bên ngoài cùng bộ dụng cụ kích điện. Khi hay bị cáo Huỳnh Văn K bị lực lượng Công an phát hiện nên Nguyễn Văn Út đã vứt bỏ bộ dụng cụ kích điện và chạy thoát. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã cho bị cáo Huỳnh Văn K mô tả vật chứng bằng hình ảnh và tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không gặp (BL: 100, 103).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, biển số 84K1-287.54 số máy 1S9A011087, số khung RLCE1S9A0BY011076 được Nguyễn Văn Út sử dụng làm phương tiện đi lại để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Qua xác minh chủ sở hữu là bà Lâm Thị Thủy, cư trú ấp Ngãi Nhất, xã Tam Ngãi, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Hiện bà Lâm Thị Thủy và Nguyễn Văn Út đã bỏ đi không có mặt tại địa phương nên không tiến hành làm việc được. Do đó, tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô biển số 84K1-287.54 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè để tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định (BL: 129-130, 132-133).

- 01 cuộn băng keo màu đen, đã qua sử dụng mà bị cáo Kiệm sử dụng vào việc trộm cắp tài sản. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè ra Quyết định chuyển vật chứng từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đến Cơ quan thi hành án dân sự huyện Cầu Kè để quản lý theo quy định.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL màu đen, viền màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA TA-1304 màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354495099587390, IMEI 2: 354500094587392; 01 cân đồng hồ hiệu NHON HÒA, loại cân 60kg, đã qua sử dụng. Xét thấy, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã trao trả cho ông Trần Văn Dừa và bị cáo Huỳnh Văn K (BL: 94).

- Số tiền 1.700.000 đồng của bị cáo Huỳnh Văn K và 3.294.000 đồng của ông Trần Văn Dừa. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã trao trả cho ông Dừa và bị cáo Huỳnh Văn K theo quy định (BL: 94-95).

Trách nhiệm dân sự:

- Ông Sơn Sô Phách yêu cầu bị cáo Huỳnh Văn K bồi thường số tiền 590.000 đồng (BL: 155-156).

- Ông Nguyễn Minh Út yêu cầu bị cáo Huỳnh Văn K bồi thường số tiền 800.000 đồng (BL: 147-148).

- Bà Thạch Thị Vu yêu cầu bị cáo Huỳnh Văn K bồi thường số tiền 600.000 đồng (BL: 151-152).

Bị cáo Huỳnh Văn K chưa bồi thường cho ông Phách, ông Út và bà Vu.

Tại Cáo trạng số 01/CT-VKS-HS ngày 27/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Huỳnh Văn K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng thể hiện là đúng, bị cáo không bổ sung hay khiếu nại về nội dung Cáo trạng.

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng, đồng thời bổ sung về phần xử lý vật chứng và đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Văn K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận đúng pháp luật giữa các bị hại với bị cáo là bị cáo Huỳnh Văn K có trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định cho các bị hại theo giá trị tài sản bị thiệt hại.

Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định các vật chứng là: Bộ dụng cụ kích điện; 01 cuộn băng keo màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, viền màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA TA-1304 màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354495099587390, IMEI 2: 354500094587392; 01 cân đồng hồ hiệu NHƠN HÒA, loại cân 60kg; số tiền 1.700.000 đồng của bị cáo Huỳnh Văn K và 3.294.000 đồng của ông Trần Văn Dừa.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, biển số 84K1-287.54, số máy 1S9A011087, số khung RLCE1S9A0BY011076 do Nguyễn Văn Út điều khiển chở bị cáo Huỳnh Văn K đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Qua xác minh chủ sở hữu là bà Lâm Thị Thủy, cư trú ấp Ngã Nhất, xã Tam Ngã, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Nhưng hiện bà Lâm Thị Thủy và Nguyễn Văn Út đã bỏ đi không có mặt tại địa phương nên không tiến hành làm việc được. Do đó, cần tách ra khỏi vật chứng là chiếc xe này để giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè tiếp tục tạm giữ để tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định.

Ngoài ra vị đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Huỳnh Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Huỳnh Văn K nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ và trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thu thập là hợp pháp. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình tố tụng Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Xét hành vi của bị cáo Huỳnh Văn K: Ngày 09/10/2019 bị cáo Huỳnh Văn K bị Công an huyện Cầu Kè xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền 2.000.000 đồng, bị cáo Kiệm chưa chấp hành việc đóng phạt và chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Ngày 15/10/2019, do có hẹn và trao đổi với nhau từ trước nên khoảng 20 giờ cùng ngày Nguyễn Văn Út điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter, biển kiểm soát 84K1-285.54 đến nhà của bị cáo Kiệm để cùng với bị cáo Kiệm đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (trộm chó) bán lấy tiền tiêu xài. Nguyễn Văn Út trực tiếp điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 84K1-285.54 chở bị cáo Kiệm ngồi phía sau đi đến các tuyến lộ thuộc địa bàn huyện Cầu Kè để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (bắt trộm chó bằng súng điện tự chế). Bị cáo Kiệm và Nguyễn Văn Út đã trộm cắp được 05 con chó và đem đến bán cho ông Trần Văn Dừa thì bị lực lượng Công an phát hiện. Qua điều tra, xác minh, tiến hành nhận dạng đã xác định được chủ sở hữu của 03 con chó mà bị cáo Kiệm và Nguyễn Văn Út đã trộm cắp được. Theo kết luận định giá tài sản xác định 03 con chó bị mất trộm xác định được chủ sở hữu có giá 1.990.000 đồng.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng vì chạy lười lao động, muốn hưởng thụ nên bị cáo lợi dụng đêm khuya thời điểm mà mọi người đã ngủ say để trộm cắp tài sản nhằm tránh sự phát hiện của chủ sở hữu tài sản. Đồng thời, lợi dụng sự sơ hở, lơ là của chủ sở hữu trong việc quản lý, nuôi nhốt vật nuôi mà bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản một cách trái pháp luật. Tài sản mà bị cáo nhắm đến là vật nuôi mà người dân thường thả rong, không được quản lý chặt chẽ nên bị cáo đã chuẩn bị sẵn bộ dụng cụ kích điện để cùng với

Nguyễn Văn Út thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, vào ngày 16/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xử phạt 01 năm tù về hành vi trộm cắp tài sản. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích) về địa phương sinh sống lẽ ra bị cáo phải chí thú làm ăn tạo thu nhập để chăm lo gia đình, nhưng bị cáo lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản.

Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tài sản của các bị hại mà còn ảnh hưởng đến trật tự xã hội địa phương nơi bị cáo gây án, làm cho quần chúng nhân dân không an tâm lao động sản xuất, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh, đấu tranh phòng chống tội phạm cũng như bày trừ các tệ nạn xã hội. Vì thế, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Văn K cũng cần xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ như: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận đúng pháp luật giữa các bị hại với bị cáo là bị cáo Huỳnh Văn K có trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định cho các bị hại theo giá trị tài sản bị thiệt hại. Cụ thể là, bị cáo Huỳnh Văn K phải bồi thường thiệt hại như sau:

- Bồi thường cho ông Sơn Sô Phách số tiền là 590.000 đồng.
- Bồi thường cho ông Nguyễn Minh Út số tiền là 800.000 đồng.
- Bồi thường cho bà Thạch Thị Vu số tiền là 600.000 đồng.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Đối với bộ dụng cụ kích điện mà bị cáo Huỳnh Văn K và Nguyễn Văn Út sử dụng để trộm cắp tài sản, khi bị bắt quả tang thì Nguyễn Văn Út đã vứt bỏ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã cho bị cáo Huỳnh Văn K mô tả vật chứng bằng hình ảnh và tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không gặp nên Tòa án không xem xét.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, biển số 84K1-287.54, số máy 1S9A011087, số khung RLCE1S9A0BY011076 do Nguyễn Văn Út điều khiển chở bị cáo Huỳnh Văn K đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Qua xác minh chủ sở hữu là bà Lâm Thị Thủy, cư trú ấp Ngãi Nhất, xã Tam Ngãi, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Hiện bà Lâm Thị Thủy và Nguyễn Văn Út đã bỏ đi không có mặt tại địa phương nên không tiến hành làm việc được. Do đó, cần tách ra khỏi vật chứng là chiếc xe này để giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè tiếp tục tạm giữ để tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định.

- Đối với 01 cuộn băng keo màu đen, đã qua sử dụng mà bị cáo Huỳnh Văn K sử dụng vào việc trộm cắp tài sản hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu

Kè để quản lý. Xét thấy, đây là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL màu đen, viền màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA TA-1304 màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354495099587390, IMEI 2: 354500094587392; 01 cân đồng hồ hiệu NHƠN HÒA, loại cân 60kg, đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã trao trả cho ông Trần Văn Dừa và bị cáo Huỳnh Văn K đúng theo quy định nên không xem xét.

- Đối với số tiền 1.700.000 đồng của bị cáo Huỳnh Văn K và 3.294.000 đồng của ông Trần Văn Dừa. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã trao trả cho ông Dừa và bị cáo Huỳnh Văn K đúng theo quy định nên không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Huỳnh Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy bản luận tội của Vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

[8] Bị cáo; Bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2019.

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào các điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị Quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận đúng pháp luật giữa các bị hại với bị cáo là bị cáo Huỳnh Văn K có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông Sơn Sô Phách số tiền là 590.000 đồng; Bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Minh Út số tiền là 800.000 đồng; Bồi thường thiệt hại cho bà Thạch Thị Vu số tiền là 600.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với bộ dụng cụ kích điện mà bị cáo Huỳnh Văn K và Nguyễn Văn Út sử dụng để trộm cắp tài sản, khi bị bắt quả tang thì Nguyễn Văn Út đã vứt bỏ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã cho bị cáo Huỳnh Văn K mô tả vật chứng bằng hình ảnh và tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không gặp nên không xem xét.

- Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô biển số 84K1-287.54, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, số máy 1S9A011087, số khung RLCE1S9A0BY011076 mà Nguyễn Văn Út điều khiển chở bị cáo Huỳnh Văn K thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cuộn băng keo màu đen, đã qua sử dụng mà bị cáo Huỳnh Văn K sử dụng vào việc trộm cắp tài sản hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè để quản lý. Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 02/01/2020 (BL 201).

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, viền màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA TA-1304 màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354495099587390, IMEI 2: 354500094587392; 01 cân đồng hồ hiệu NHƠN HÒA, loại cân 60kg, đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã xử lý xong nên không xem xét.

- Đối với số tiền 1.700.000 đồng của bị cáo Huỳnh Văn K và 3.294.000 đồng của ông Trần Văn Dừa. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã xử lý xong nên không xem xét.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn K nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Huỳnh Văn K; Bị hại ông Sơn Sô Phách, ông Nguyễn Minh Út được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại bà Thạch Thị Vu vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Công an huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- Bị cáo Huỳnh Văn K;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Tuyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sơn Hương Trần Thị Thúy Phượng

Mai Thị Tuyền

